

Bản án số: 43/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 27 - 5- 2024

Về việc: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thuyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Quốc Vượng

2. Ông Trần Trọng Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Trọng Lợi – Thư ký tòa án Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa:
Ông Lê Quang Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 38/2024/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 03 năm 2024 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 10/5/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị H T T – Sinh năm 2004

Nơi cư trú: Tổ 2, ấp T A, xã T L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh N L H – Sinh năm 1986

Nơi cư trú: Tổ 01, ấp 02, xã Đ N, huyện H Q, tỉnh Bình Phước.

(Hiện đang chấp hành án tại K1 Trại giam Tổng Lê Chân, xã Minh T, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước).

(Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt và có đơn xin vắng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 22/01/2024, bản tự khai ngày 01/03/2024, biên bản hòa giải và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị H T T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H T T và anh N L H sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện sống chung với nhau năm 2022 và đăng ký kết hôn năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Nơ, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bên nào bị ép buộc, đúng phong tục tập quán của người Việt Nam và đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, quá trình chung sống, chúng tôi sống hạnh phúc được một thời gian tới giữa năm 2023 thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn mà nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính nhau, vợ chồng

thường xuyên gây lộn, không hiểu nhau, không thống nhất được quan điểm sống. Anh Huỳnh không chịu làm ăn chơi bài bạc, nhậu nhẹt, không chăm lo cho gia đình. Chúng tôi cũng đã tự hòa giải nhiều lần và tiếp tục sinh sống với nhau kéo dài nhưng cuối cùng không đi đến kết quả, cuộc sống căng thẳng. Xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T yêu cầu được ly hôn với anh N L H.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng không có con chung. Vợ chồng không nhận ai làm con nuôi. Hiện tại chị T không mang thai. Khi ly hôn do không có con chung nên không yêu cầu giải quyết

Về tài sản: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai, không ai nợ lại vợ chồng.

Ngoài ra, vì lý do công việc chị T yêu cầu Tòa án giải quyết xét xử vắng mặt.

Tại bản tự khai đề ngày 15/03/2024 bị đơn anh N L H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Thống nhất với lời khai của chị H T T về thời gian đăng ký kết hôn, nơi kết hôn và thời gian chung sống hạnh phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn là do về không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng hay cãi nhau. Nay chị H T T làm đơn ly hôn thì anh N L H đồng ý ly hôn.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng không có con chung. Vợ chồng không nhận ai làm con nuôi. Khi ly hôn do không có con chung nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai, không ai nợ lại vợ chồng.

Ngoài ra, vì lý do công việc anh Huỳnh yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa phát biểu:

Việc tuân thủ pháp luật của thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản không có ý kiến gì thêm.

Về nội dung vụ án: Căn cứ tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã xác định được vợ chồng chị H T T, anh N L H có mâu thuẫn, không thể hòa giải đoàn tụ và anh N L H cũng đồng ý ly hôn nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H T T đối với anh N L H. Về con chung, về tài sản chung không yêu cầu, nợ chung không có nên không xem xét. Án phí nguyên đơn phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ Điều 28, Điểm a, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và yêu cầu của nguyên đơn về việc ly hôn với anh N L H có nơi cư trú tại xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình

Phước thì đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Nguyên đơn và bị đơn đều yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị T, anh Huỳnh là đúng quy định của pháp luật.

[2] Nội dung vụ án:

- Quan hệ hôn nhân giữa chị H T T, anh N L H là hôn nhân hợp pháp, các đương sự có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Chị T cho rằng vợ chồng có nhiều mâu thuẫn trầm trọng, hai vợ chồng đã cố gắng hàn gắn nhiều lần nhưng không được, anh Huỳnh phạm tội và đang chấp hành án. Tình cảm vợ chồng không còn nên chị T yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản đã hòa giải đoàn tụ cũng như cho thời gian mục đích vợ chồng đoàn tụ nhưng chị T không đồng ý. Anh Huỳnh cũng thừa nhận: Về quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh Huỳnh phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng sống không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Như vậy có cơ sở xác định lời trình bày của chị T là đúng, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn. Ngoài ra anh Huỳnh cũng đồng ý ly hôn vì không tìm được tiếng nói chung để hàn gắn quan hệ hôn nhân giữa hai vợ chồng. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của chị H T T chấm dứt quan hệ hôn nhân với anh N L H.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng không có con chung nên không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự đều trình bày tài sản chung không có nên không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nợ chung các đương sự khai không có nên cũng không xem xét giải quyết trong vụ án.

[3] Về án phí: Chị H T T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình.

[4] Tại phiên Tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, các đương sự, Hội đồng xét xử và nội dung vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 01 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 238, Điều 266, Khoản 2 Điều 688 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị H T T được ly hôn với anh N L H (*Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 17 ngày 05/4/2022 tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước*).

2. Về con chung: Không có nên không xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết trong vụ án nên không xem xét. Nợ chung các đương sự khai không có nên cũng không xem xét giải quyết trong vụ án.

4. Về án phí: Chị H T T chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005080 ngày 01/03/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- THA huyện Hớn Quản;
- Đương sự;
- UBND TT Tân Khai;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Đình Thuyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Quốc Vượng

Trần Trọng Vĩnh

Đỗ Đình Thuyên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- THA huyện Hớn Quản;
- Đương sự;
- UBND TT Tân Khai;
- Lưu hồ sơ.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Đình Thuyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Quốc Vượng

Nguyễn Đình Như

Đỗ Đình Thuyên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Hón Quán;
- THA huyện Hón Quán;
- Đương sự;
- UBND xã Tân Hưng;
- Lưu HS.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mạnh Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thượng Quang Minh Phan Thị Vui

Nguyễn Mạnh Hồng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Cơ quan ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Mạnh Hồng